



DANH MỤC CHỈ TIÊU XÉT NGHIỆM ĐƯỢC CÔNG NHẬN

LIST OF ACCREDITED MEDICAL TESTS

(Kèm theo quyết định số/ Attachment with decision: 1051/QĐ - VPCNCLQG
ngày 10 tháng 06 năm 2025 của giám đốc Văn phòng Công nhận Chất lượng quốc gia/
of BoA Director)

Tên phòng xét nghiệm: Phòng xét nghiệm Medlatec Cẩm Lệ - Đà Nẵng số 3

Medical Laboratory: Laboratory Medlatec Cam Le - Da Nang No 3

Cơ quan chủ quản: Công ty TNHH Medlatec Việt Nam

Organization: Medlatec Viet Nam Company Limited

Lĩnh vực xét nghiệm: Hoá sinh

Field of medical testing: Biochemistry

Người phụ trách/ Ngô Quang Linh

Representative:

Số hiệu/ Code: VILAS MED 167

Hiệu lực/ Validation: từ ngày 10/6/2025 đến ngày 17/01/2026

Địa chỉ/ Address: 21 Thái Văn Lung, Phường Hòa Xuân, Quận Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng/21 Thai Van Lung, Hoa Xuan Ward, Cam Le District, Da Nang City

Địa điểm/Location: 21 Thái Văn Lung, Phường Hòa Xuân, Quận Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng/21 Thai Van Lung, Hoa Xuan Ward, Cam Le District, Da Nang City

Điện thoại/Tel: 0913.954.066

Email: phat.tanvan@medlatec.com

Website: www.medlatec.vn



Handwritten signature and initials.

DANH MỤC CHỈ TIÊU XÉT NGHIỆM ĐƯỢC CÔNG NHẬN
LIST OF ACCREDITED MEDICAL TESTS
VILAS Med 167

Lĩnh vực xét nghiệm: Hoá sinh

Discipline of medical testing: Biochemistry

STT No.	Loại mẫu (chất chống đông- nếu có) Type of sample (anticoagulant-if any)	Tên các chỉ tiêu xét nghiệm (The name of medical tests)	Nguyên lý/ Kỹ thuật xét nghiệm (Principle/ Technical test)	Phương pháp xét nghiệm (Test method)
1.	Huyết thanh/ Huyết tương Serum/ Plasma (Heparin Lithium)	Định lượng Glucose <i>Determination of Glucose</i>	Động học enzym <i>/Enzym kinetics</i>	MEDDN.QTKT.HS.01 (2023) (Cobas C501)
2.		Định lượng AST <i>Determination of Aspartate aminotransferase (AST)</i>	Động học enzym <i>/Enzym kinetics</i>	MEDDN.QTKT.HS.02 (2023) (Cobas C501)
3.		Định lượng ALT <i>Determination of Alanin Aminotransferase (ALT)</i>	Động học enzym <i>/Enzym kinetics</i>	MEDDN.QTKT.HS.03 (2023) (Cobas C501)
4.		Định lượng Ure <i>Determination of Urea</i>	Động học enzym <i>/Enzym kinetics</i>	MEDDN.QTKT.HS.04 (2023) (Cobas C501)
5.		Định lượng Triglycerid <i>Determination of Triglycerid</i>	Enzym so màu/ <i>Enzymmatic Colormetric</i>	MEDDN.QTKT.HS.05 (2023) (Cobas C501)
6.		Định lượng Cholesterol <i>Determination of Cholesterol</i>	Enzym so màu/ <i>Enzymmatic Colormetric</i>	MEDDN.QTKT.HS.06 (2023) (Cobas C501)
7.	Máu toàn phần/ Whole blood (EDTA-K2/K3)	Định lượng HbA1C <i>Determination of HbA1C</i>	Sắc ký lỏng hiệu năng cao Sắc ký trao đổi ion <i>High Performance Liquid Chromatography (HPLC) Ion- exchange chromatography</i>	MEDDN.QTKT.HS.07 (2023) (Tosho HPLC-723GX)

Ghi chú/ Note:

- MEDDN.QTKT...: Phương pháp do PXN xây dựng/ *Laboratory developed method*
- Trường hợp Phòng xét nghiệm Medlatec Cẩm Lệ - Đà Nẵng số 3 cung cấp dịch vụ xét nghiệm phải đăng ký hoạt động và được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động theo quy định của pháp luật trước khi cung cấp dịch vụ này/ *It is mandatory for the Laboratory MEDLATEC Cam Le – Da Nang No.3 that provides the medical testing services must register their activities and be granted a certificate of registration according to the law before providing the service.*

Handwritten signature/initials

